



## TRUNG QUỐC, BẮC TRIỀU TIÊN VÀ VẤN ĐỀ PHỔ BIẾN VŨ KHÍ HẠT NHÂN

**Nguồn:** Thomas Plant & Ben Rhode (2013). "China, North Korea and the Spread of Nuclear Weapons", *Survival: Global Politics and Strategy*, Vol. 55, No. 2, pp. 61-80.

**Biên dịch:** Lê Thị Thu Hiền | **Hiệu đính:** Lâm Vũ

Từng được cho là thân thiết gắn bó "như tay với chân" nhưng trong những năm gần đây, mối quan hệ Trung-Triều đã trở nên căng thẳng hơn. Bắc Kinh có những động cơ mâu thuẫn với nhau trong chính sách đối với Bình Nhưỡng và không bằng lòng với việc Bình Nhưỡng khiêu khích gây bất ổn tại khu vực Đông Bắc Á. Một số nhà quan sát cho rằng chính sách Bắc Triều Tiên của Bắc Kinh là phi lý vì nó khiến tinh thần bài Trung bị đẩy lên cao và tạo điều kiện cho quân đội Mỹ hiện diện tại châu Á.<sup>1</sup> (Sự bảo hộ ngoại giao mà Trung Quốc dành cho Bắc Triều Tiên sau vụ lực lượng Bắc Triều Tiên đánh chìm tàu hộ tống Cheonan Hàn Quốc và nã súng vào đảo Yeonpyeong năm 2010 đã làm xấu đi hình ảnh của Trung Quốc và thúc đẩy Hàn Quốc, Nhật Bản và Mỹ tăng cường hợp tác). Việc Trung Quốc mập mờ bảo vệ cho kho vũ khí hạt nhân của Bắc Triều Tiên có thể sẽ châm ngòi cho việc Seoul và Tokyo một ngày nào đó sẽ tìm kiếm biện pháp răn đe hạt nhân cho riêng mình, mặc dù điều này khó có khả năng xảy ra chừng nào quân đội Mỹ vẫn còn duy trì sự hiện diện một cách đáng kể ở Đông Á.

Tuy nhiên, Bắc Kinh đã tính toán cẩn thận rằng nguy cơ chế độ chính trị Bắc Triều Tiên sụp đổ còn gây tổn thất nặng nề hơn nhiều vì điều này sẽ kéo theo một lượng lớn người tị nạn thâm nhập vào lãnh thổ phía bắc Trung Quốc và hai miền Triều Tiên có khả năng sẽ tái hợp nhất dưới sự kiểm soát của Seoul cùng đồng

minh Mỹ. Viễn cảnh về một đồng minh quân sự của Mỹ làm láng giềng của Trung Quốc, và có thể là cả quân đội Mỹ dọc biên giới, đang khiến Bắc Kinh hết sức lo lắng. Cuộc xâm lược Trung Quốc của Nhật Bản thông qua bán đảo Triều Tiên vẫn là bài học không thể quên đối với các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc, và mối lo về vấn đề bị xâm phạm lãnh thổ lẫn át mọi vấn đề khác.<sup>2</sup> Chính sách của Trung Quốc hiện nay dường như tập trung vào thương mại và đầu tư ở Bắc Triều Tiên với hi vọng rằng điều này sẽ thúc đẩy chế độ chính trị Bắc Triều Tiên phát triển thịnh vượng và ổn định, giảm thiểu động cơ tổng tiền viện trợ thông qua hành động khiêu khích quân sự, khuyến khích Bình Nhưỡng đi theo con đường cải cách kinh tế của Trung Quốc sau năm 1979 và phát huy tối đa lợi thế chiến lược của Trung Quốc. Theo lời của Victor Cha, cựu giám đốc phụ trách các vấn đề về châu Á tại Hội đồng An ninh Quốc gia thì Trung Quốc và Bắc Triều Tiên đang bị “vướng vào mối quan hệ “con tin lẫn nhau”— Bắc Triều Tiên cần Trung Quốc giúp đỡ để có thể tồn tại còn Trung Quốc mong muốn chế độ chính trị Bắc Triều Tiên không sụp đổ”<sup>3</sup>. Viễn cảnh này đủ để khiến Trung Quốc không thể khai thác triệt để lợi thế về kinh tế và ngoại giao đối với Bình Nhưỡng.

Tuy nhiên, tình thế cân bằng này có thể không duy trì được khi nguyên liệu hạt nhân của Bắc Triều Tiên bị rò rỉ. Trung Quốc có lợi ích thiết thực trong việc giảm thiểu nguy cơ hạt nhân Bắc Triều Tiên, và cụ thể là ngăn chặn việc buôn bán vũ khí hay nguyên liệu hạt nhân cho các chủ thể phi quốc gia, trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua một nước khác, cũng như việc rò rỉ vũ khí hay nguyên liệu hạt nhân trong trường hợp chế độ họ Kim sụp đổ hoặc phân chia. Hơn nữa, Trung Quốc có thể làm được điều đó mà không hề gây ảnh hưởng nghiêm trọng nào đến mối quan hệ với Bắc Triều Tiên (một điều đáng giá trong mọi tình huống). Nếu vũ khí hay nguyên liệu hạt nhân rơi vào tay các chủ thể phi quốc gia thì tổn thất đối với Trung Quốc về căn bản sẽ nặng nề hơn nhiều so với thiệt hại gây ra bởi sự sụp đổ của chế độ chính trị Bắc Triều Tiên.

Bắc Kinh đã có ít nhiều cố gắng trong việc thể hiện mức độ đáng tin cậy của mình trong lĩnh vực an ninh hạt nhân.<sup>4</sup> Nguyên chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào đã chỉ rõ rằng “Là một quốc gia có trách nhiệm, Trung Quốc theo đuổi an ninh hạt nhân và nhất định phản đối việc phổ biến vũ khí hạt nhân và khủng bố hạt nhân... Mỗi hiểm họa khủng bố hạt nhân là không thể coi nhẹ, và việc chuyển đổi và buôn lậu nguyên liệu hạt nhân đang trên đà gia tăng”<sup>5</sup>. Trung Quốc đã ký và phê chuẩn nhiều bản hiệp ước, hiệp định quan trọng tạo dựng nên khung pháp lý hiện có về an ninh hạt nhân. Trung Quốc đã tổ chức đào tạo an ninh hạt nhân ở khu vực, thành lập một trung tâm nghiên cứu về an ninh hạt nhân tiếp theo sau thỏa thuận song phương với Mỹ năm 2011, và tham gia vào cả hai Hội nghị thượng đỉnh về An

ninh hạt nhân. Tại hội nghị thượng đỉnh diễn ra ở Seoul năm 2012, Hồ Cẩm Đào đã tuyên bố rằng Trung Quốc sẽ tiến hành thêm nhiều biện pháp an ninh hạt nhân khác nữa nhằm bảo đảm an ninh về nguyên liệu và các cơ sở hạt nhân của chính nước này cũng như tăng cường an ninh hạt nhân chung.<sup>6</sup>

Có lẽ biện pháp quan trọng nhất để Trung Quốc có thể giảm thiểu nguy cơ vũ khí hay nguyên liệu hạt nhân rơi vào tay các chủ thể phi quốc gia là gián tiếp thông qua mối quan hệ với Bắc Triều Tiên – láng giềng đồng thời cũng là quốc gia phụ thuộc của Trung Quốc.<sup>7</sup> Có lẽ trong thâm tâm các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc không sẵn lòng sử dụng sức ảnh hưởng của mình, cho rằng tổn thất đối với lợi ích rộng lớn hơn của Trung Quốc sẽ không thể bù đắp được bằng việc giảm thiểu một cách không đáng kể nguy cơ của một mối đe dọa vốn đã khá xa xôi, và mối đe dọa này gần như chỉ nhắm trực tiếp đến Mỹ và các nước phương Tây.<sup>8</sup>

Trong vòng bí mật, giới quan chức và giới phân tích Trung Quốc có thể chỉ trích hành vi của Bắc Triều Tiên,<sup>9</sup> nhưng phần lớn cho rằng lợi thế chiến lược của Trung Quốc đối với Bình Nhưỡng đã bị phóng đại quá mức. Một điệp khúc quen thuộc nữa là mối quan hệ Trung–Triều cũng giống như mối quan hệ giữa Israel với Mỹ. Ngụ ý là lợi ích của Mỹ cũng thường bị đe dọa do việc hỗ trợ cho một nước đồng minh nhỏ bé mà hiếu chiến, nhưng Trung Quốc sẽ không cắt giảm hỗ trợ cho Bình Nhưỡng cũng như Washington vẫn sẽ không chấm dứt quan hệ với Jerusalem.<sup>10</sup> Trung Quốc cũng từ chối tham gia vào kế hoạch ứng phó khẩn cấp trong trường hợp Bắc Triều Tiên sụp đổ (bao gồm việc đảm bảo an toàn cho các tài sản hạt nhân), tin rằng điều này sẽ chỉ chọc giận Bình Nhưỡng và thu hẹp tầm ảnh hưởng của Trung Quốc.<sup>11</sup>

Những lập luận như thế đã hoàn toàn đánh giá thấp mức độ phụ thuộc vào Trung Quốc của Bắc Triều Tiên cả về mặt kinh tế lẫn ngoại giao. Cho dù chế độ họ Kim có thể không công nhận công lao của nước đồng minh danh nghĩa duy nhất này, nhưng với một nước có hệ tư tưởng gắn chặt với tinh thần tự chủ như Bắc Triều Tiên, sự tồn vong của nó lại quá phụ thuộc vào thiện chí của Trung Quốc. Suốt gần một thập kỉ qua, Trung Quốc đã hấp thu xấp xỉ 20-30% ngoại thương của Bắc Triều Tiên và con số này tăng đáng kể trong những năm gần đây, lên tới 50% vào năm 2011.<sup>12</sup> Mỗi năm, Bắc Triều Tiên phải nhập khẩu của Trung Quốc khoảng 500 nghìn tấn dầu, tương ứng với gần 100% nhu cầu của cả nước này.

Trung Quốc đã lợi dụng điểm yếu này của Bắc Triều Tiên, ít nhất là một lần vào năm 2003. Trong khoảng thời gian Bắc Triều Tiên không chịu khoan nhượng, tiếp theo sau một vụ phóng thử tên lửa tầm ngắn, Bắc Kinh được cho là đã tạm

ngừng việc cung cấp dầu cho nước này. Bình Nhưỡng đã phải áp dụng cách tiếp cận có tính hòa giải hơn, và sau đó đồng ý tham gia cuộc Hội đàm sáu bên.<sup>13</sup> Theo nhiều bài viết chưa được kiểm chứng gần đây, Trung Quốc đang gây áp lực buộc Bắc Triều Tiên không tiến hành vụ thử hạt nhân thứ 3, điều mà nhiều nhà phân tích cho rằng chắc chắn sẽ diễn ra sau vụ phóng vệ tinh thất bại vào tháng 4 năm 2012.<sup>14</sup> Nếu thông tin này được xác thực, hành động của Trung Quốc là đáng khích lệ, nhưng đó vẫn là một yếu tố cá biệt trong chính sách chung của Bắc Kinh đối với Bắc Triều Tiên. Dù sao thì Bình Nhưỡng vẫn đã tiến hành vụ thử hạt nhân thứ 3 vào tháng 2 năm 2013. Bất chấp việc các nhà phân tích hàng đầu Trung Quốc tuyên bố Bắc Triều Tiên đã tự chứng tỏ mình là một "món nợ" chiến lược và Trung Quốc nên cắt giảm hỗ trợ cho nước này để trả đũa, Bộ Ngoại giao Trung Quốc vẫn khẳng định rõ ràng rằng Trung Quốc sẽ vẫn tiếp tục "tiến hành trao đổi kinh tế thương mại bình thường với Bắc Triều Tiên."<sup>15</sup>

## **Chương trình hạt nhân của Bắc Triều Tiên**

Cơ sở hạt nhân lớn nhất được biết đến ở Bắc Triều Tiên được đặt tại trung tâm nghiên cứu hạt nhân Yongbyon. Tại đây trong khoảng thời gian hơn 20 năm, các công nhân đã phân tách thành công đủ Plutonium cấp độ vũ khí để sản xuất một số loại vũ khí hạt nhân. Theo hầu hết đánh giá, Bắc Triều Tiên có khoảng 30-50kg Plutonium đã phân tách. Chính nước này cũng tuyên bố rằng lượng Plutonium phân tách nằm trong khoảng đó nhưng có vẻ như là đã đạt gần mức 50kg.<sup>16</sup> Lượng dự trữ không tăng lên kể từ năm 2009, sau khi Bắc Triều Tiên tháo dỡ một phần lò phản ứng sản xuất hạt nhân năm 2008 và hoàn tất việc tái xử lý nhiên liệu đã qua sử dụng.<sup>17</sup> Cơ sở sản xuất Plutonium tại Yongbyon hiện không thể vận hành được và tình trạng này còn tiếp diễn ít nhất là đến khi lò phản ứng nước nhẹ đầu tiên của Bắc Triều Tiên (cũng tại Yongbyon) hoàn thành và đi vào hoạt động. Lò phản ứng nước nhẹ nhìn chung được xem là kém hơn so với lò phản ứng nước nặng trong việc sản xuất ra Plutonium cấp độ vũ khí.

Tuy nhiên, Bắc Triều Tiên cũng đã phát triển năng lực làm giàu Uranium của mình. Ba vị khách người Mỹ Robert Carlin, Siegfried Hecker và John W. Lewis đã phát hiện ra một phần cơ sở làm giàu Uranium của nước này vào tháng 11 năm 2010. Cơ sở này là một bộ phận của cơ sở sản xuất nhiên liệu hạt nhân ở Yongbyon được xây dựng sau tháng 4 năm 2009 (là lần cuối cùng thanh tra cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế IAEA đến khu vực này). Nó được cho là có khoảng 2.000 máy li tâm và có công suất thiết kế đủ để sản xuất 40kg Uranium có độ giàu

cao (HEU) mỗi năm - đủ để sản xuất 2 vũ khí hạt nhân lắp ráp theo kiểu nổ kín.<sup>18</sup> Việc các kĩ sư Bắc Triều Tiên, cho dù có lành nghề đến đâu, có thể xây dựng một nhà máy làm giàu Uranium trong thời gian ngắn như vậy mà không xây dựng ít nhất một cơ sở thử nghiệm ở nơi khác là một điều không khả thi.

Mục tiêu theo đuổi công nghệ làm giàu Uranium ở qui mô công nghiệp của Bắc Triều Tiên ít nhất là đã xuất hiện từ đầu thế kỷ 21 nhưng chứng cứ về năng lực làm giàu Uranium của nước này cho thấy mục tiêu này đã có trước đó rất lâu.<sup>19</sup> Trước năm 2001, Bắc Triều Tiên gần như đã phát triển công nghệ làm giàu Uranium đến mức đủ để cho phép nước này cung cấp 1,7 tấn Uranium Hexafluoride có độ làm giàu thấp cho Lybia thông qua mạng lưới chợ đen của A.Q Khan.<sup>20</sup> Đến năm 2008, nếu không phải là trước đó nữa, Bắc Triều Tiên gần như đã phát triển công nghệ làm giàu đến mức cho phép sản phẩm có độ làm giàu cao của nước này gây nhiễm xạ tài liệu mà nước này chuyển qua cho Mỹ như là một phần của hoạt động thẩm tra đã được thông qua tại cuộc đàm phán sáu bên.<sup>21</sup> (Phân tích đồng vị cho thấy rằng nguyên liệu được tìm thấy trong các tài liệu này có thể chỉ đến từ phía Pakistan hoặc Bắc Triều Tiên, nhưng có những dấu hiệu chứng tỏ nguyên liệu này được sản xuất sau khi mối quan hệ giữa Bình Nhưỡng và A.Q Khan chấm dứt.)<sup>22</sup> Có một vài kịch bản khả thi về việc Bắc Triều Tiên có thể đã sản xuất Uranium cấp độ vũ khí từ năm 2005.<sup>23</sup>

Ngoài lần tình cờ bị các khách tham quan Mỹ phát hiện năm 2010 thì chương trình làm giàu Uranium của Bắc Triều Tiên chưa bao giờ phải chịu sự kiểm soát hay sự giám sát công khai từ bên ngoài nào, nhưng có vẻ chương trình này đã vận hành được hơn 10 năm. Sự không rõ ràng này khiến việc ước tính trữ lượng HEU trở nên khó khăn. Ở một thái cực, có thể hình dung là Bắc Triều Tiên đã vận hành một nhà máy ở qui mô thử nghiệm từ cuối những năm 90 của thế kỉ 20.<sup>24</sup> Một hoặc nhiều cơ sở qui mô lớn hơn có lẽ đã được bổ sung thêm trong suốt những năm 2000. (Một quan chức Hàn Quốc nhận xét là có thể có đến 4 cơ sở sản xuất nữa.)<sup>25</sup> Ở thái cực kia, có thể hình dung là trong suốt 10 năm đầu thế kỷ 21 chỉ có một cơ sở được xây dựng, và nó đã bị tháo dỡ và lắp ráp lại để cung cấp các hợp phần cho nhà máy ở Yongbyon.

Căn cứ vào các giả định trên, Bắc Triều Tiên có thể có trữ lượng HEU cấp độ vũ khí lên tới 0,25 tấn hoặc hơn thế, mà cũng có thể không có gì cả.<sup>26</sup> Cán cân xác suất nghiêng về phía tối thiểu phải có một lượng HEU nào đó được sản xuất, nhất là khi động cơ của Bắc Triều Tiên đã quá rõ ràng mà lại không phải chịu sự giám sát nào của quốc tế, và khả năng có thể xảy ra nhất là lượng HEU ở mức 0,25 tấn. Có thể nói, Bắc Triều Tiên có khả năng bí mật xây dựng các cơ sở làm giàu

Uranium một cách nhanh chóng, và sản xuất ra đủ nguyên liệu cung cấp cho việc chế tạo 2 vũ khí một năm (nếu cơ sở ở Yongbyon hoạt động hiệu quả như tuyên bố). Vị trí của các kho dự trữ HEU cũng như nơi chứa cái mà Bình Nhưỡng gọi là Plutonium đã được 'vũ khí hóa' hiện vẫn còn là một ẩn số.<sup>27</sup>

Nếu Bắc Triều Tiên thực sự đã sản xuất được vũ khí hạt nhân như quốc gia này hay tuyên bố, thì tất cả những vũ khí này có thể đã được chuyển giao *toàn bộ* cho các khách hàng quan tâm và việc Bình Nhưỡng sử dụng Uranium hay Plutonium cũng không còn là vấn đề.<sup>28</sup> Tuy nhiên ở góc độ các quan ngại về việc chuyển giao nguyên liệu phân hạch, năng lực HEU của Bắc Triều Tiên tiềm ẩn nguy cơ đặc biệt. Về mặt kĩ thuật thì việc chế tạo vũ khí hạt nhân từ HEU dễ hơn so với sử dụng Plutonium. Loại vũ khí hạt nhân đơn giản nhất — vũ khí dạng súng giống như loại đã được sử dụng trong vụ ném bom Hiroshima— có thể dễ dàng sản xuất được từ HEU. Loại vũ khí này sử dụng một khối lượng hạt nhân tới hạn được tập trung lại bằng việc bắn một khối lượng chưa tới hạn vào một khối lượng khác. Việc tránh bị phát hiện trong quá trình vận chuyển HEU cũng tương đối dễ dàng.

### **Tính toán của Bình Nhưỡng**

Các công ty thương mại quốc doanh của Bắc Triều Tiên có lịch sử lâu đời trong việc buôn bán mọi mặt hàng mà họ có thể bán được cho bất cứ ai có khả năng thanh toán.<sup>29</sup> Các mặt hàng đó gồm vũ khí quy ước, thuốc giả, ma túy, tiền giả, tên lửa đạn đạo và hàng loạt những mặt hàng trái phép khác.<sup>30</sup> Bình Nhưỡng cũng đã bán cả công nghệ phát triển hạt nhân ít nhất là 2 lần: công nghệ làm giàu Uranium hexafluoride ở mức độ thấp cho Lybia (cùng với nguyên liệu Uranium hexafluoride chưa được làm giàu), công nghệ lò phản ứng và có thể cả các nguyên liệu và cơ sở hạ tầng khác cho Syria.<sup>31</sup> Trong cả hai vụ Bắc Triều Tiên đều không bị xử phạt cũng như không phải chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý nào. Do đó các nhà hoạch định chính sách Bắc Triều Tiên nhận thấy công nghệ và năng lực chuyên môn về hạt nhân của nước này có thể phát triển thành hàng hóa thương mại. Tính chất bí mật của những vụ giao dịch này cho thấy Bắc Triều Tiên cũng biết được nguy cơ tiềm ẩn liên quan đến chúng. Các báo cáo về việc Bắc Triều Tiên buôn bán các loại vũ khí quy ước và phát triển tên lửa đạn đạo đã lan truyền hàng nhiều thập kỉ trước khi nhà lãnh đạo của Libya, Muammar Gadhafi, ra quyết định từ bỏ chương trình hạt nhân bí mật vào năm 2003.<sup>32</sup> Ba hộp kim loại đựng Uranium làm giàu (EU), trong đó có một hộp chứa Uranium làm giàu nhẹ, được chuyển tới phòng thí nghiệm quốc gia Oak Ridge tại Mỹ để phân tích kĩ thuật là một phần trong tiết lộ của Lybia về hoạt động chưa được công bố trước đây. Phân tích này cho thấy các

hợp này có nguồn gốc từ Bắc Triều Tiên và nguồn Uranium làm giàu này không thể tìm thấy được ở nơi nào khác ngoài Bắc Triều Tiên. Rõ ràng A.Q Khan đã tìm được một đối tác hỗ trợ nữa cho mạng lưới của ông ta.<sup>33</sup> Quan trọng là đối tác này tỏ ra sẵn sàng cung cấp nguyên liệu hạt nhân trong khả năng có thể của mình tại thời điểm đó. Vụ giao dịch này rất nguy hại cho lợi ích của Bắc Triều Tiên nếu bị phát hiện, nhưng lại hứa hẹn sẽ mang lại khoản lợi nhuận kếch xù cho nước này nếu trót lọt. Chi phí 2 triệu USD mà Lybia phải trả cho gói hàng uranium hexafluoride là xấp xỉ gấp 40 lần so với giá thị trường lúc bấy giờ, và Lybia thì đang tìm kiếm tổng số khoảng 20 tấn uranium hexafluoride để phục vụ mục đích nghiên cứu và phát triển.<sup>34</sup> Từ đó suy ra chi phí để Lybia có được nguồn cung về nguyên liệu hạt nhân vào khoảng 20-30 triệu đô la.

Một đánh giá của Cơ quan Tình báo Quốc phòng của Mỹ năm 1991 cho thấy quan hệ giao dịch quân sự của Bắc Triều Tiên với Libya là một trong những mối quan hệ đáng kể nhất của nước này vào những năm 1980. Trong đó, một hiệp định hợp tác về khoa học công nghệ vào năm 1977 đã báo hiệu một mối quan hệ mở rộng và đôi bên cùng có lợi, nếu không phải là một mối quan hệ nòng ẵm.<sup>35</sup> Một chủ thể chính trong mối quan hệ này là Changgwang Sinyong, một tổ chức buôn bán vũ khí trọng yếu của Bắc Triều Tiên, được thành lập với nhiệm vụ thu về ngoại tệ và có lẽ cũng là để hỗ trợ chương trình phát triển vũ khí của chính nước này.<sup>36</sup> Changgwang Sinyong đã nhiều lần đổi tên nhưng có lẽ tổ chức này được biết đến nhiều nhất khi hoạt động dưới cái tên KOMID, Tập đoàn Phát triển Công nghiệp và Khai khoáng Bắc Triều Tiên, và hiện đã bị bài trừ theo các Nghị quyết 1718 và 1784 của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc<sup>37</sup>.

Đại lý của các tổ chức buôn bán vũ khí Bắc Triều Tiên cũng đã phát triển quan hệ với bạn hàng Syria được một thời gian trước khi công khai hỗ trợ hạt nhân cho nước này. Ở mức độ nào đó có thể truy ra mối quan hệ này thông qua việc quan sát sự tiến triển trong mối quan hệ về vũ khí đạn đạo giữa Bắc Triều Tiên và Syria. Việc buôn bán tên lửa *Scud B* những năm 1990 và ngay sau đó là *Scud C* dường như đã chuyển biến thành một hình thức chuyển giao năng lực sản xuất *Scud D* vào đầu thế kỷ 21.<sup>38</sup> Một lần nữa, Changgwang Sinyong, sau này gọi là KOMID, được xem là có vai trò chủ đạo của trong việc tiến hành các hoạt động phát triển kinh doanh với đối tác quan trọng này.<sup>39</sup>

Năm 2007, máy bay Israel đã tấn công và phá hủy nơi bị nghi là lò phản ứng hạt nhân không hoạt động tại Deir ez-Zor, Syria. Theo nguồn tin được tiết lộ sau đó trong một chỉ thị công khai của Cục Tình báo Trung ương Mỹ (CIA) thì thiết kế của lò phản ứng này gần giống với lò phản ứng sản xuất Plutonium của Bắc Triều Tiên

ở Yongbyon, mặc dù hai lò phản ứng không giống nhau. Một bức ảnh có vẻ như được chụp ở Syria, trong bức ảnh đó chủ tịch Ủy ban Năng lượng Nguyên tử Syria, Ibrahim Othman, đứng cạnh chuyên gia hạt nhân cao cấp của Bắc Triều Tiên Chon Chi Pu, càng chứng tỏ mối liên hệ giữa Syria và Bắc Triều Tiên.<sup>40</sup> Năm 2011, Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế (IAEA) nhận định "rất có khả năng" cơ sở đó là một lò phản ứng hạt nhân đang được xây dựng. Kể từ khi IAEA tiến hành kiểm tra năm 2008, chính quyền Syria từ chối cho phép tiếp cận 3 địa điểm khác được cho là "liên quan về mặt chức năng" với lò phản ứng ở Deir ez-Zor.<sup>41</sup>

Điểm chung trong cả hai trường hợp của Lybia và Syria là trước khi diễn ra các giao dịch liên quan đến hạt nhân thì hai nước này đều đã thiết lập quan hệ với các hãng vũ khí Bắc Triều Tiên được một thời gian khá lâu. Mối quan hệ này có giá trị cao, đã hình thành trong nhiều năm, và thường được giữ kín ngay từ trước khi tiến hành các vụ buôn bán hạt nhân. Ở Lybia, người môi giới A.Q Khan đã giành được lòng tin của cả khách hàng lẫn nhà cung cấp thông qua lịch sử các vụ môi giới thành công của ông ta trước đây. Rõ ràng trong cả hai trường hợp, việc buôn bán các mặt hàng nhạy cảm như hệ thống tên lửa đạn đạo đòi hỏi phải có những biện pháp đánh lừa để tránh bị phát hiện chừng nào tốt chừng nấy.<sup>42</sup> Điều này có lí do chính đáng của nó: trong khi Lybia được hưởng lợi từ các cơ sở Uranium đang phát triển của Bắc Triều Tiên thì Bình Nhưỡng cũng tìm kiếm được lợi ích tối đa từ chương trình khung kí năm 1994 với Mỹ. Nỗ lực dài hạn liên quan đến việc cung cấp lò phản ứng hạt nhân cho Syria chông chéo với khung thời gian của chương trình khung đã thông qua và cuộc hội đàm sáu bên.<sup>43</sup>

Các nhà hoạch định chính sách Bình Nhưỡng sẽ phải cân nhắc đến khả năng các bên còn lại sẽ tạm ngưng cung cấp những lợi ích có trong thỏa thuận, hoặc áp dụng thêm biện pháp trừng phạt nếu phát hiện ra các hoạt động phổ biến hạt nhân. Việc Bình Nhưỡng vẫn tiếp tục tiến hành chứng tỏ hoặc là những hình phạt này chưa đủ sức răn đe đối với những kẻ có trách nhiệm trong việc phổ biến hạt nhân, hoặc là lợi nhuận thu về quá lớn so với nguy cơ bị phát hiện. Việc Bình Nhưỡng vẫn duy trì quan hệ hạt nhân với Syria sau vụ cung cấp nguyên liệu hạt nhân cho Lybia bị bại lộ năm 2004 cho thấy sự táo tợn này chỉ có thể là do thiếu các biện pháp trừng phạt đáp trả lại vụ việc này. Bắc Triều Tiên thoát khỏi phi vụ đầu tư mạo hiểm vào Syria mà không phải trả bất cứ giá nào. Chính quyền tổng thống Bush quyết định không trừng phạt Bình Nhưỡng tiếp theo sau việc Isarel phá hủy lò phản ứng Deir ez-Zor năm 2007, và thay vào đó tiếp tục lôi kéo Bình Nhưỡng vào trong cuộc hội đàm sáu bên. Thậm chí còn có thể nói rằng các nhà hoạch định Bình Nhưỡng sẽ càng tự tin vì chẳng có phản ứng nào dù đơn phương hay đa phương đối với sự dính líu của nước này vào các vụ việc liên quan đến hạt nhân.



Một thực tế đáng lo lắng là phản ứng của quốc tế trước việc phổ biến hạt nhân của Bắc Triều Tiên không những không ngăn cản mà còn khuyến khích thêm những hành động như vậy. Nếu trong tương lai, các nhà hoạch định chính sách Bắc Triều Tiên có cân nhắc về việc xuất khẩu hạt nhân thì những sự việc xảy ra trong thập kỉ qua sẽ tạo thêm lợi thế cho những ai cho rằng lợi ích của việc buôn bán vũ khí hạt nhân vượt xa so với cái giá phải trả.<sup>44</sup>

Những người hoài nghi có thể cho rằng tuy đã có tiền lệ xuất khẩu công nghệ hạt nhân cho các quốc gia khác, nhưng không có nhiều khả năng Bắc Triều Tiên sẽ chủ động chuyển giao vũ khí hạt nhân hay nguyên liệu sử dụng để chế tạo vũ khí hạt nhân cho các tổ chức khủng bố. Bởi vì hậu quả tiềm ẩn đối với quốc gia này sẽ nghiêm trọng hơn nhiều, không phải chỉ vì các đối tượng khủng bố có nhiều khả năng sử dụng vũ khí hạt nhân hơn là các nước. Nhiều yếu tố cho thấy nhận định này là có cơ sở. Thứ nhất, việc thiết lập mối quan hệ với các lực lượng khủng bố khó khăn hơn so với xây dựng quan hệ với một quốc gia như Syria hay Lybia trong nhiều thập kỷ. Thứ hai, hầu hết các tổ chức, do không không có khả năng tiếp cận nguồn tài chính ở cấp quốc gia, sẽ không có đủ tiền để thuyết phục Bắc Triều Tiên đồng ý bán vũ khí hạt nhân. Trường hợp trước đây của Lybia cho thấy rằng chỉ riêng việc Bắc Triều Tiên đồng ý bán nguyên liệu hạt nhân cơ bản đòi hỏi phải có hàng chục triệu USD chứ chưa nói đến công nghệ hạt nhân và vũ khí hoàn chỉnh. Trước đây một số tổ chức phi quốc gia như Aum Shinrikyo và al-Qaeda đã từng thể hiện sẵn sàng chi một khoản lớn để có được vũ khí hạt nhân, nhưng thậm chí trong những trường hợp như vậy, sự suy giảm năng lực và tính tập quyền cũng lần lượt ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận nguồn vốn. Cuối cùng, Bắc Triều Tiên có thể đã cảm thấy được "khuyến khích" do Mỹ và Trung Quốc đã không có hành động đáp trả việc xuất khẩu vũ khí hạt nhân của Bắc Triều Tiên trước đây, cũng như sự thất bại chung của Washington trong việc thiết lập "giới hạn" đối với Bắc Triều Tiên trong nhiều năm qua. Nhưng hậu quả tiềm ẩn của một vụ tấn công khủng bố bằng hạt nhân ở một thành phố phương Tây, mà cuối cùng có thể truy nguyên về Bắc Triều Tiên, sẽ khiến ngay cả những nhà hoạch định Bình Nhưỡng nào vốn cực kì coi thường mối nguy này cũng phải dừng lại.

Nhưng điều đó chưa đủ để chúng ta có thể an tâm. Thứ nhất, khi mà trữ lượng HEU ngày càng tăng thì càng không nên xem nhẹ nguy cơ các đối tượng ở Bắc Triều Tiên dễ dàng bán nguyên liệu ra nước ngoài mà không có sự cho phép của chế độ. Cho dù nguy cơ của những giao dịch không được cho phép đó đối với thủ phạm là cực lớn, lợi nhuận cũng là khổng lồ. Thứ hai, một trong những con đường để các chủ thể phi quốc gia sở hữu được vũ khí hay nguyên liệu hạt nhân từ

Bắc Triều Tiên là gián tiếp thông qua một nước khác. Thí dụ, Hizbullah có thể đã có được HEU của Bắc Triều Tiên vốn được chuyển giao cho Iran. Căn cứ vào những hành động trước đây của Trung Quốc và sự lo sợ của nước này trước việc Bắc Triều Tiên sụp đổ, các nhà hoạch định chính sách Bắc Triều Tiên có khả năng cho rằng Trung Quốc sẽ bảo vệ mình khỏi những hậu quả lâu dài của việc bán HEU hay thậm chí là vũ khí hạt nhân cho Iran. Họ cũng có thể cho rằng toan tính lợi ích của Trung Quốc sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc Bắc Triều Tiên biết hay không biết, hoặc đồng ý chuyển nhượng vũ khí hạt nhân cho các tổ chức khủng bố.

### **Những nguy cơ đối với Trung Quốc**

Các nhà phân tích Trung Quốc ngầm thừa nhận nguy cơ Bắc Triều Tiên xuất khẩu hạt nhân để kiếm lợi nhuận là có thật. Họ cũng thừa nhận rằng trong trường hợp vũ khí hay HEU của Bắc Triều Tiên được sử dụng ở nước ngoài, Trung Quốc phải gánh chịu tổn thất nặng nề. Nhưng nhìn chung, Trung Quốc cho rằng cách tốt nhất để giảm thiểu nguy cơ này là mua chuộc Bắc Triều Tiên. Họ cho rằng nếu chế độ họ Kim cảm thấy được đảm bảo về tài chính, thì sẽ không có cơ gì mà phải bán tài sản hạt nhân của mình. Trái lại, nếu bị gây áp lực bởi các lệnh trừng phạt quốc tế, Bắc Triều Tiên sẽ bất chấp nguy hiểm của việc buôn bán vũ khí hạt nhân để thu được nguồn lợi tài chính khổng lồ.<sup>45</sup> Góc nhìn này của Trung Quốc cũng dễ hiểu, nhưng còn thiếu cặn. Trung Quốc đã đánh giá thấp hậu quả mà nước này phải gánh chịu nếu nguyên liệu hạt nhân của Bắc Triều Tiên được sử dụng ở nước ngoài và đánh giá quá cao vai trò của việc hỗ trợ kinh tế của Trung Quốc trong việc làm giảm động cơ xuất khẩu hạt nhân của Bắc Triều Tiên.

Nếu có bằng chứng rõ ràng về việc bán vũ khí hoặc nguyên liệu hạt nhân cho các tổ chức khủng bố, Mỹ có thể sẽ tiến hành hoạt động quân sự vừa nhằm tịch thu vũ khí hạt nhân vừa để trừng phạt các nước buôn bán vũ khí hạt nhân. Và nếu có trong tay HEU của Bắc Triều Tiên, các tổ chức khủng bố chắc chắn sẽ tự chế vũ khí hạt nhân nhằm vào thường dân, nhiều khả năng là ở một thành phố lớn. Thậm chí nếu không thể ngay lập tức xác định được nguồn gốc HEU là từ Bắc Triều Tiên (các kĩ thuật pháp lý về hạt nhân hiện nay còn chậm trễ trong việc xác định nguồn gốc của nguyên liệu), thì bất kỳ chính phủ nào hứng chịu một cuộc tấn công tàn phá như vậy sẽ chịu sức ép chính trị bất khả kháng là phải đáp trả ngay lập tức. Hành động đáp trả như vậy có thể có hoặc không sử dụng vũ khí hạt nhân nhưng có thể rất khốc liệt. Có thể dễ dàng tiên liệu rằng một phản ứng quân sự sẽ leo thang thành một cuộc chiến tranh lớn.<sup>46</sup> Tổn thất gián tiếp đối với Trung Quốc là dòng người tị nạn cùng với thảm họa kinh tế ở Đông Á do một cuộc chiến như

vậy gây ra, điều này còn nghiêm trọng hơn nhiều so với việc chế độ họ Kim sụp đổ. Hơn thế nữa, không thể không kể đến nguy cơ Trung Quốc vô tình bị kéo vào cuộc chiến với Mỹ trên bán đảo Triều Tiên.

Thậm chí nếu nguyên liệu hay vũ khí hạt nhân vận chuyển từ Bắc Triều Tiên không bao giờ được sử dụng, điều này sẽ tạo ra một tiền lệ vô cùng tai hại. Thật khó để xác định chính xác cần thực hiện hình phạt nào đối với các nước tiếp nhận hạt nhân để thực sự khiến các nước này từ bỏ hàng rào hạt nhân mới. Điều này có thể khuyến khích các nước khác sở hữu vũ khí hoặc nguyên liệu hạt nhân từ bên ngoài mà không phải lo ngại nhiều về hậu quả. Đối với Trung Quốc điều này có thể gây ra những hậu quả đáng lo ngại, ví dụ như Đài Loan có thể xem xét lại quyết định của mình về việc không sở hữu vũ khí hạt nhân (được đưa ra vào những năm 70 của thế kỷ 20).

Giới phân tích đã dự báo rằng kể từ khủng hoảng kinh tế đầu những năm 1990 và sau cái chết của Kim Nhật Thành năm 1994, Bắc Triều Tiên sẽ sụp đổ. Việc điều này vẫn chưa xảy ra cho thấy một sự dẻo dai nhất định, và là bằng chứng chống lại việc sử dụng tùy tiện cụm từ "sụp đổ chế độ". Nhưng những gì đã xảy ra trong quá khứ chưa chắc sẽ đảm bảo cho sự tồn tại trong tương lai. Sự thâm nhập sâu rộng hơn của truyền thông, sự phát triển của tầng lớp thương nghiệp và các bước phát triển kinh tế dự kiến sẽ là những thách thức đối với Bắc Triều Tiên dưới thời Kim Jong Un. Bất cứ thay đổi nào cũng sẽ ảnh hưởng đến những ai đang được hưởng lợi dưới chế độ hiện thời, và các đối tượng này có thể sẽ chống lại thế lực đã thực hiện những thay đổi đó. Điều này đặc biệt đúng đối với các thay đổi có thể được xem là thách thức đối với sự thống trị của quân đội. Mỗi nguy thực sự trong bối cảnh khủng bố hạt nhân không phải là sự sụp đổ của chế độ mà chính là sự chia rẽ trong nội bộ chế độ đó, khi mà các bên tranh giành địa vị thống trị trong một khuôn khổ lỏng lẻo được xác lập bởi nhu cầu duy trì hình ảnh của một quốc gia, nếu không phải là hình ảnh về sự gắn kết của chế độ.

Trong những trường hợp như thế, những ai nắm quyền kiểm soát một bộ phận hay toàn bộ cơ sở hạt nhân sẽ sở hữu một thứ tài sản đầy quyền năng. Có một sự cám dỗ rất lớn khiến những đối tượng này có thể sử dụng thứ tài sản ấy. Họ có thể giữ nó để làm đòn bẩy về chính trị trong và ngoài nước, nhưng cũng có thể bán đi một số nguyên liệu hạt nhân để thu về ngoại tệ mạnh nhằm sử dụng cho cuộc đấu tranh giành quyền lực trong nước. Trong lúc đó, các rào cản thông thường đối với việc vận chuyển hạt nhân có phần được nới lỏng: rất khó để ngăn chặn một tổ chức dưới cấp nhà nước bằng các biện pháp được áp dụng cho nhà nước, và hoạt động kiểm soát nội bộ nhằm ngăn chặn việc lạm dụng vũ khí hạt

nhân trong những tình huống thông thường cũng bị suy giảm.

Trong khi Mỹ, Hàn Quốc, Trung Quốc đều xét thấy cần thiết phải bảo đảm an ninh hạt nhân trong tình huống nhà nước Bắc Triều Tiên sụp đổ thì cho đến tận bây giờ Trung Quốc vẫn từ chối thảo luận về một kịch bản hay bất kì kế hoạch ứng phó nào với Washington và Seoul.<sup>47</sup> Lí do được nhắc đến nhiều nhất để giải thích cho sự miễn cưỡng này là việc Trung Quốc cần phải thể hiện tinh thần đoàn kết với đồng minh của mình và không muốn làm trầm trọng thêm mối quan hệ láng giềng vốn đã nhiều rắc rối. Ngoài ra Trung Quốc còn nghi ngờ về mục đích của Mỹ đối với mình.<sup>48</sup> Kết quả là cả Bắc Kinh lẫn Washington đều không biết rằng trong hoàn cảnh nào thì bên còn lại sẽ xem nguyên liệu và vũ khí hạt nhân của Bắc Triều Tiên là đang trong tình trạng nguy hiểm. Không bên nào biết được bên kia coi đâu là mục tiêu trọng yếu và sẽ hành động như thế nào tại một thời điểm nhất định nào đó trong một cuộc khủng hoảng đang leo thang.

### **Trung Quốc có thể làm gì?**

Để đảm bảo lợi ích của mình, Trung Quốc nên ngăn chặn việc buôn bán nguyên liệu hạt nhân từ Bắc Triều Tiên, hợp tác với Mỹ và Hàn Quốc để giảm thiểu nguy cơ tính toán sai lầm của một bên nào đó trong bối cảnh khủng hoảng. Để đạt được điều này Trung Quốc không cần phải áp đặt những biện pháp cưỡng bức kinh tế quá mạnh mà nước này lo ngại rằng sẽ châm ngòi cho một cuộc khủng hoảng, đồng thời cũng không làm xấu đi mối quan hệ với Bình Nhưỡng. Tuy nhiên, những biện pháp này đã được áp dụng hiệu quả trong quá khứ và vì thế không nên bị bỏ qua hoàn toàn. Có thể làm một phép so sánh giữa việc Trung Quốc ngừng cấp dầu cho Bắc Triều Tiên trong vòng một tháng đã buộc nước này ngồi vào bàn đàm phán năm 2003 với việc Seoul phải tốn mất 500 triệu đô la trong chính sách “Ánh Dương” để thuyết phục Kim Jong Il tham gia một hội nghị thượng đỉnh song phương. Việc mối quan hệ giữa Trung Quốc và Bình Nhưỡng vẫn được duy trì sau hành động đó cho thấy rằng biện pháp này có thể triển khai thường xuyên hơn so với việc Bắc Kinh có vẻ không sẵn sàng làm điều đó.

Dường như Bắc Triều Tiên chỉ đồng ý cung cấp các mặt hàng đặc biệt nhạy cảm (như vũ khí hạt nhân) nếu đáp ứng được hai điều kiện: thứ nhất, khách hàng phải được Bắc Triều Tiên tin tưởng, tốt nhất là có quan hệ hợp tác bí mật lâu đời với nước này và thứ hai khách hàng phải có khả năng thanh toán, bằng tiền hoặc một thứ gì đó. Hiện tại nếu có thì cũng chỉ rất ít các tổ chức phi quốc gia có khả năng để trang trải cho mối quan hệ lâu dài, hàng triệu đô với các hãng buôn bán vũ khí Bắc Triều Tiên. Vì vậy nguy cơ chủ yếu của việc vận chuyển nguyên liệu hạt

nhân từ Bắc Triều Tiên đến các tổ chức phi quốc gia là sẽ thông qua một quốc gia trung gian đã có các giao dịch trái phép, có lợi và dài lâu với Bình Nhưỡng. Do đó, nguy cơ các thế lực phi quốc gia sử dụng nguyên liệu hạt nhân từ Bắc Triều Tiên có liên quan mật thiết đến hoạt động buôn bán vũ khí vẫn còn tiếp diễn của Bắc Triều Tiên (phần lớn là buôn bán trái phép).

Điều này đòi hỏi các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc cân nhắc một phản ứng rõ ràng và có trọng lượng. Trung Quốc không thu được điều gì ngoài những phản ứng tiêu cực từ hoạt động buôn bán vũ khí của Bắc Triều Tiên dọc biên giới nước này.<sup>49</sup> Kê hưởng lợi duy nhất chính là Bình Nhưỡng và các nước bạn hàng của Bắc Triều Tiên. Thật vậy, bất kỳ hành vi tham nhũng nào mà các thực thể này thực hiện nhằm duy trì giao dịch đều có thể là thách thức đối với quyền lực của chính phủ, và điều này chỉ gây hại cho Trung Quốc. Và nếu không có các công ty này, Bắc Triều Tiên sẽ khó lòng phát triển các mối liên hệ hoặc quan hệ cần thiết cho việc phổ biến hạt nhân.

Nếu Bắc Kinh và Bình Nhưỡng hợp tác với nhau thì có lẽ sẽ hạn chế hoặc ngăn chặn được những hành động này, nhưng Trung Quốc hoàn toàn có thể trực tiếp ngăn chặn những hành động như vậy. Việc Bắc Triều Tiên có tức giận cũng không quan trọng bằng việc nước này nhận thức rõ sự phụ thuộc rất lớn vào Trung Quốc về tài chính. Biện pháp cưỡng bức bằng cách tạm ngưng xuất khẩu dầu cho Bắc Triều Tiên áp dụng thành công trước đây có ít tác dụng hơn hẳn so với việc nhắm trực tiếp vào các thực thể liên quan đến việc phổ biến hạt nhân. Quan hệ ngoại giao giữa Trung Quốc và các cường quốc khác sẽ hưởng lợi từ việc khai trừ các tổ chức liên quan đến phổ biến hạt nhân ở Bắc Triều Tiên. Vì vậy nếu hành động như vậy, Trung Quốc không những không mất mát gì mà còn được hưởng lợi. Những động thái này sẽ góp phần to lớn trong việc ngăn chặn nguy cơ nguyên liệu hạt nhân do Bắc Triều Tiên cung cấp được sử dụng trong trường hợp mất bình tĩnh.

Việc kiểm soát nguy cơ tính toán sai trong một cuộc khủng hoảng đối với sự ổn định của chế độ Bắc Triều Tiên càng bị phức tạp hóa bởi phân tích của Trung Quốc, rằng việc thảo luận về khả năng xảy ra cuộc khủng hoảng như vậy là hành vi không phù hợp với một nước đồng minh. Có lẽ Trung Quốc cũng đã tính toán đến việc những cuộc tranh luận như vậy sẽ gây cảm giác bất an cho Bắc Triều Tiên nên sẽ làm tăng nguy cơ xảy ra cuộc khủng hoảng mà họ đang cố kiểm soát. Tuy nhiên, Trung Quốc có thể giảm nguy cơ chuyển đổi nguyên liệu hạt nhân trong những trường hợp như vậy, thậm chí không cần tiết lộ những thông tin mà nước này biết (Tình báo của Trung Quốc về nguyên liệu, vũ khí và các cơ sở hạt nhân của Bắc Triều Tiên có lẽ đáng tin cậy hơn bất cứ nước nào).

Bước đơn giản nhất là thiết lập một cơ chế liên lạc với Mỹ và có lẽ là với cả Hàn Quốc để trao đổi thông tin và những dự định nếu khủng hoảng xảy ra ở bán đảo Triều Tiên. Thậm chí nếu thấy cần thiết có thể chỉ giới hạn trong các vấn đề hạt nhân. Hiện tại rất khó để cả Washington và Bắc Kinh chia sẻ thông tin chi tiết về năng lực và kế hoạch hạt nhân của Bắc Triều Tiên để giải quyết chúng trong trường hợp khủng hoảng xảy ra; sự nghi ngờ lẫn nhau khiến việc tiết lộ các thông tin nhạy cảm cho đối thủ tiềm năng vấp phải nhiều khó khăn hơn. Điều này không có nghĩa là trao đổi thông tin không phải là một cách hiệu quả để giảm thiểu những nguy cơ này. Luôn có sẵn các lựa chọn khác nhau: các cuộc họp bí mật có thể thiết lập các quy ước về việc trao đổi thông tin trong tương lai nếu được đảm bảo; các cuộc họp tương tự hoặc những biện pháp khác có thể được sử dụng để ghi nhận ý định của các bên, liên quan đến việc làm cách nào để bảo đảm an ninh biên giới trong các tình huống khác nhau; và hai bên có thể sử dụng tình hình hạt nhân của Bắc Triều Tiên để thúc đẩy hợp tác về giám định hạt nhân và các biện pháp phát hiện. Trên thực tế, hợp tác kỹ thuật có lẽ là con đường để các bên tăng cường hiểu biết lẫn nhau thông qua việc nhận thức cao hơn về các nhân tố và phân tích hỗ trợ cho công tác đánh giá (ví dụ, rằng nguy cơ các kẻ khủng bố sử dụng HEU của Bắc Triều Tiên là có thật). Một biện pháp khác để thực hiện việc này đòi hỏi Trung Quốc phải hợp tác với các nước khác trong việc giám định hạt nhân, ví dụ bằng cách hỗ trợ biên soạn cơ sở dữ liệu về các mẫu nguyên liệu hạt nhân toàn cầu. Có thể sử dụng cơ sở dữ liệu này sau một sự cố hạt nhân để miễn trừ một quốc gia khỏi cáo buộc là nguồn gốc của nguyên liệu hạt nhân đã được sử dụng. Điều này cũng cảnh báo Bình Nhưỡng rằng nếu có một sự cố hạt nhân xảy ra, sẽ có cách để truy ra nguồn gốc của nguyên liệu phân tách từ vũ khí đó.

\*\*\*

Ít nhất là trong thập kỉ vừa qua, nhiều nhà quan sát châu Âu đã hi vọng rằng Trung Quốc có thể giải quyết một phần nào đó những vấn đề ngày càng nghiêm trọng mà Bắc Triều Tiên gây ra - rằng Bắc Kinh có thể thuyết phục Bắc Triều Tiên phi hạt nhân hóa, hợp tác với các nước láng giềng hay tiến hành cải tổ kinh tế. Trên thực tế, các nhà phân tích này cũng hi vọng có thể thuyết phục Trung Quốc nhìn nhận sự việc từ góc độ phương Tây và gây sức ép đối với Bắc Triều Tiên theo những cách không chỉ phục vụ lợi ích của riêng Bình Nhưỡng hay Trung Quốc. Trong khi giới quan sát Trung Quốc có thể thừa nhận các bất lợi mà hành động của Bắc Triều Tiên gây ra, những bất lợi này bị lấn át bởi lợi ích riêng của Trung Quốc trong việc ngăn chặn việc bán đảo Triều Tiên rơi vào tầm kiểm soát của các thế lực thù địch tiềm tàng. Tuy nhiên, nếu vũ khí hay nguyên liệu hạt nhân của Bắc Triều Tiên được bán ra nước ngoài, hậu quả trước mắt lẫn lâu dài đối với lợi ích của

Trung Quốc là vô cùng nghiêm trọng.

Bắc Kinh có lẽ thiếu sáng suốt khi cho rằng biện pháp tốt nhất để ngăn chặn hoạt động xuất khẩu hạt nhân của Bắc Triều Tiên là hỗ trợ tài chính cho Bắc Triều Tiên. Làm vậy nghĩa là Trung Quốc đã quên, hoặc bỏ qua hai trường hợp xuất khẩu hạt nhân của Bắc Triều Tiên sang các nước khác xảy ra trong lúc Mỹ và Hàn Quốc đang hỗ trợ kinh tế rất lớn cho Bắc Triều Tiên. Mua chuộc Bắc Triều Tiên bằng các nhượng bộ về kinh tế có thể là cách tốt nhất để giảm thiểu các hành động khiêu khích quân sự công khai của Bắc Triều Tiên, nhưng lịch sử cho thấy điều này không đủ để ngăn cản nước này xuất khẩu hạt nhân trong tương lai. Mặc dù việc Trung Quốc truyền đạt với Bình Nhưỡng về các hậu quả nghiêm trọng của việc nguyên liệu hạt nhân của Bắc Triều Tiên lọt vào tay các nhóm khủng bố có thể phục vụ lợi ích của phương Tây và Đông Á một cách đại thể, điều này cũng phục vụ lợi ích của Trung Quốc. Trung Quốc cũng cần phải cảnh báo Bình Nhưỡng rằng Trung Quốc sẽ không cho phép mình bị kéo vào cuộc xung đột lớn với một Hoa Kỳ đang nung nấu ý định trả thù.

## Chú thích

- <sup>1</sup> Xem Ralph A. Cossa & Brad Glosserman, 'The Illogic of China's North Korea Policy', *PacNet Newsletter* no. 32, 17/05/2012, <http://csis.org/files/publication/Pac1232.pdf>
- <sup>2</sup> Xem R. Stapleton Roy, 'Responses to PacNet 32', *PacNet Newsletter* no. 32R, 7 June 2012, <http://csis.org/files/publication/Pac1232RA.pdf>.
- <sup>3</sup> Victor Cha, *The Impossible State: NorthKorea, Past and Future* (London: BodleyHead, 2012), p. 17.
- <sup>4</sup> Trong bài viết này, "an ninh hạt nhân" được hiểu là các nỗ lực nhằm ngăn chặn khủng bố hạt nhân (các vụ nổ hạt nhân do các tổ chức khủng bố sử dụng vũ khí hạt nhân gây ra) hoặc hành động phá hoại các cơ sở hạt nhân.
- <sup>5</sup> Wu Jiao, Tan Yingzi and Li Xiaokun, 'President Hu Offers Nuclear Security Support', *China Daily*, 14 April 2010, [http://www.chinadaily.com.cn/china/2010-04/14/content\\_9725298.htm](http://www.chinadaily.com.cn/china/2010-04/14/content_9725298.htm)
- <sup>6</sup> Hui Zhang, 'Advancing China's Nuclear Security', *Bulletin of the Atomic Scientists*, 25/10/2012.
- <sup>7</sup> Trung Quốc có thể cũng có những đóng góp tích cực thông qua mối quan hệ với Pakistan. Mối đe dọa khủng bố hạt nhân đến từ Pakistan rất có khả năng còn cao hơn cả từ Bắc Triều Tiên. Tuy nhiên, mặc dù Trung Quốc có được quan hệ thân tình với Pakistan và có thể tác động thông qua các mối liên hệ về an ninh và năng lượng hạt

nhân, lợi thế chiến lược của Trung Quốc đối với Bắc Triều Tiên lớn hơn nhiều, và do đó khả năng giảm thiểu nguy cơ đối với Bắc Triều Tiên cũng cao hơn nhiều.

- <sup>8</sup> Theo trao đổi giữa tác giả với giới quan chức và chuyên gia Trung Quốc tại các hội thảo của Viện Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế (IISS) các năm 2009–11.
- <sup>9</sup> Ví dụ năm 2009 trong buổi thảo luận với giới chức Mỹ, thứ trưởng ngoại giao Trung Quốc He Yafei đã so sánh hành động của Bắc Triều Tiên giống như “một đứa trẻ ngỗ ngược”. Xem ‘US Embassy Cables: China Reiterates “Red Lines”’, *Guardian*, 29 November 2010, <http://www.guardian.co.uk/world/us-embassy-cables-documents/204917>
- <sup>10</sup> Theo trao đổi giữa tác giả với giới chức và giới phân tích Trung Quốc.
- <sup>11</sup> Sun Yun, ‘Rowing Together? The Chinese Perspective on U.S.–ROK Trilateral Coordination on the Korean Peninsula’, Institute for Foreign Policy Analysis, 10/05/2012.
- <sup>12</sup> Stephan Haggard and Marcus Noland, ‘Economic Relations between China and North Korea: Evidence from a Firm-Level Survey’, in Bonnie Glaser and Brittany Billingsley (eds), *Reordering Chinese Priorities on the Korean Peninsula* (Washington DC: Center for Strategic and International Studies, 2012), pp. 49–50; Aidan Foster-Carter, ‘One Country, Two Planets: Is Korean Reunification Possible?’, in *Twenty Years After the Fall of the Berlin Wall and Lessons for the Korean Peninsula* (Changwon: Kyungnam University, Institute for Far Eastern Studies, 2009), pp. 77–88. Theo nguồn tin từ phía chính phủ Hàn Quốc, có các con số lớn hơn – đôi khi khoảng 80-90%, một phần là do sự gián đoạn của hoạt động thương mại giữa Bắc Triều Tiên và Hàn Quốc, mà bản thân hoạt động thương mại giữa hai nước này đã nhiều lần đóng góp quan trọng vào ngoại thương của Bắc Triều Tiên.
- <sup>13</sup> Jonathan Watts, ‘China Cuts Oil supply to North Korea’, *Guardian*, 31 March 2003. Những ví dụ khác gồm những vụ gián đoạn hàng tháng liền vào năm 2006 và 2008 lần lượt được nhắc đến trong Joseph Kahn, ‘China Cuts Exports of Oil to North Korea’, *International Herald Tribune*, 30 October 2006; và Nathaniel Aden, ‘North Korean Trade with China as Reported in Chinese Customs Statistics: 1995–2009 Energy and Materials Trends and Implications’, *The Korean Journal of Defense Analysis*, vol. 23, no. 2, June 2011, pp. 231–55.
- <sup>14</sup> Ví dụ, xem Benjamin Kang Lim, ‘Exclusive: China Pushes North Korea to Drop Nuclear Test Plan: Sources’, Reuters, 16 May 2012.
- <sup>15</sup> Shen Dingli, ‘Lips and Teeth’, *Foreign Policy*, 13/02/2013; Deng Yuwen, ‘China Should Abandon North Korea’, *Financial Times*, 27/02/2013; Charlie Zhu, ‘China Moves Ahead with North Korea Trade Zone Despite Nuclear Test’, Reuters, 28/02/2013.
- <sup>16</sup> Xem *North Korean Security Challenges: A Net Assessment* (London: IISS, 2011), ch. 5, pp. 112–14, 122–3; và David Albright and Christina Walrond, *North Korea’s Estimated Stocks of Plutonium and Weapon-Grade Uranium* (Washington DC: Institute for Science and International Security, 16 August 2012).



- <sup>17</sup> Plutonium được sản xuất trong lò phản ứng hạt nhân từ uranium 238 (một đồng vị không phân tách chứa khoảng 99.3 % uranium tự nhiên). Sau đó Plutonium được phân tách hóa học ('tái xử lý') khỏi Uranium tự nhiên còn lại và các sản phẩm phân tách khác. Để chế tạo vũ khí hạt nhân Uranium 235 chứa 0.7 % Uranium tự nhiên phải được làm giàu tới mức 90%, và hiện nay để phân tách các đồng vị người ta sử dụng máy li tâm tốc độ cao.
- <sup>18</sup> Siegfried S. Hecker, 'A Return Trip to North Korea's Yongbyon Nuclear Complex', Center for International Security and Cooperation, Stanford University, 20 November 2010, <http://iisdb.stanford.edu/pubs/23035/HeckerYongbyon.pdf>
- <sup>19</sup> Theo ước tính của CIA trình lên Quốc hội vào ngày 19/11/2002 có nhận định rằng 'Cách đây 2 năm, Bắc Triều Tiên đã bắt tay vào xây dựng chương trình làm giàu uranium dùng máy li tâm'. Chi tiết xem tại <http://www.fas.org/nuke/guide/dprk/nuke/cia111902.html>
- <sup>20</sup> 'Implementation of the NPT Safeguards Agreement of the Socialist People's Libyan Arab Jamahiriya', International Atomic Energy Agency GOV/2004/12, 20 February 2004; David E. Sanger and William J. Broad, 'Tests Said to Tie Deal on Uranium to North Korea', *New York Times*, 02/02/2005; và Ian Traynor, 'North Korean Nuclear Trade Exposed', *Guardian*, 24/05/2004.
- <sup>21</sup> Glenn Kessler, 'New Data Found on North Korea's Nuclear Capacity', *Washington Post*, 21 June 2008.
- <sup>22</sup> David Albright and Paul Brannan, *Taking Stock: North Korea's Uranium Enrichment Program* (Washington DC:Institute for Science and International Security, 8 October 2010).
- <sup>23</sup> Albright and Walrond, *North Korea's Estimated Stocks of Plutonium and Weapon-Grade Uranium*.
- <sup>24</sup> Đây có thể là nguồn Uranium hexafluoride được bán cho Lybia. Đây là Uranium hexafluoride được làm giàu ở mức độ nhẹ. Điều này cho thấy Bắc Triều Tiên không chỉ có khả năng chuyển đổi Uranium mà còn có năng lực làm giàu Uranium
- <sup>25</sup> 'Seoul, Washington Suspect More N. Korean Uranium Sites', *Chosun Ilbo*, 14 December 2010.
- <sup>26</sup> Ví dụ, cơ sở hạt nhân có qui mô tương tự với nhà máy hiện giờ ở Yongbyon sản xuất HEU để chế tạo vũ khí hạt nhân kể từ đầu năm 2005 có thể bổ sung thêm khoảng 300kg nếu sử dụng tỉ lệ sản xuất là 40kg/năm, theo nguồn tin từ nhà máy làm giàu Uranium ở Yongbyon (xem Hecker, *A Return Trip*). Nếu Bắc Triều Tiên đã khởi động một cơ sở hạt nhân có qui mô như thế này từ đầu thập kỷ trước thì có thể hình dung lượng vật liệu để chế tạo vũ khí hạt nhân có thể lên tới khoảng 500kg, mặc dù điều này không có khả năng lắm. Có lẽ các cơ sở thử nghiệm đã góp phần giúp bổ sung thêm vào con

số này.

- <sup>27</sup> 'N.K. says Plutonium 'Weaponized' and Off-limits,' *Korea Herald*, 19 January 2009.
- <sup>28</sup> Dù Bắc Triều Tiên đã tiến hành các vụ thử hạt nhân vào các năm 2006, 2009 và 2013 nhưng điều này không nhất thiết chứng tỏ rằng Bắc Triều Tiên đã sớm sản xuất thành công vũ khí hạt nhân.
- <sup>29</sup> Theo tranh luận của cựu Bộ trưởng quốc phòng Mỹ tại cuộc đối thoại của IISS năm 2010 diễn ra tại Shangri-La: 'Hoạt động cung cấp công nghệ tên lửa và công nghệ chế tạo vũ khí hủy diệt hàng loạt của Bắc Triều Tiên cho các nước khác được duy trì liên tục và hết sức tinh vi. Việc Bắc Triều Tiên sẵn sàng bán mọi thứ cho bất kỳ quốc gia nào có khả năng mua khiến chúng tôi thực sự lo ngại'. Xem 'Remarks by Secretary Gates at the Shangri-La Dialogue, International Institute for Strategic Studies, Singapore', US Department of Defense, 4 June 2010, <http://www.defense.gov/transcripts/transcript.aspx?transcriptid=4634>.
- <sup>30</sup> Để biết thêm thông tin về hoạt động xuất khẩu trái phép của Bắc Triều Tiên, xem *North Korean Security Challenges: A Net Assessment*, chương 2 và 8.
- <sup>31</sup> Peter Crail, 'U.S. Shares Information on NK-Syrian Nuclear Ties', *Arms Control Today*, May 2008.
- <sup>32</sup> 'Nuclear Non-Proliferation: Chronology of Key Events', International Atomic Energy Agency, [http://www.iaea.org/Publications/Factsheets/English/npt\\_chrono.html](http://www.iaea.org/Publications/Factsheets/English/npt_chrono.html).
- <sup>33</sup> David E. Sanger and William J. Broad, 'Using Clues from Libya to Study Nuclear Mystery', *New York Times*, 31 March 2005.
- <sup>34</sup> Douglas Frantz and Catherine Collins, *The Nuclear Jihadist: The True Story of the Man Who Sold the World's Most Dangerous Secrets ... and How We Could Have Stopped Him* (New York:Twelve, 2007), p. 274; giá uranium hexafluoride theo giá thị trường lúc đó khoảng \$45/kg uranium, theo trích dẫn trong Peter R. Orszag, 'Privatisation of the U.S. Enrichment Corporation, An Economic Analysis', tham luận trình bày tại Brookings Institution, February 2000, p. 9; Glenn Kessler and Dafna Linzer, 'Nuclear Evidence Could Point to Pakistan', *Washington Post*, 3 February 2005.
- <sup>35</sup> Defense Intelligence Agency, *North Korea: The Foundations for Military Strength* (Washington DC: DIA, October 1992), [http://www.fas.org/irp/dia/product/knfms/knfms\\_toc.html](http://www.fas.org/irp/dia/product/knfms/knfms_toc.html); Lee Chae Sung, *Pukhan'ul Umjig'ŭn Technocrat* (Seoul: Ilbit, 1998), p. 442.
- <sup>36</sup> 'Factbox: U.S. Sanctions Target Shadowy N. Korea Network', Reuters, 30/08/2010.
- <sup>37</sup> 'List of Entities, Goods and Individuals Subject to the Measures Imposed by Paragraph 8 of Resolution 1718 (2006)', United Nations, 16 July 2009, [http://www.un.org/sc/committees/1718/pdf/List 16 July 2009.pdf](http://www.un.org/sc/committees/1718/pdf/List%2016%20July%202009.pdf)

- <sup>38</sup> Cơ sở dữ liệu về việc buôn bán vũ khí của Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm SIPRI, <http://www.sipri.org/databases/armstransfers>.
- <sup>39</sup> 'U.S. Punishes North Korean Company', Associated Press, 23 August 2008.
- <sup>40</sup> Erich Follath & Holger Stark, 'The Story of Operation Orchard: How Israel Destroyed Syria's Al Kibar Nuclear Reactor', *Der Spiegel*, 11 February 2009.
- <sup>41</sup> 'Implementation of the NPT Safeguards Agreement in the Syrian Arab Republic', IAEA, GOV/2012/42, paras 2–4.
- <sup>42</sup> Ví dụ, xem Bertil Lintner and Steve Stecklow, 'Paper Trail Exposes Missile Merchants', *Far Eastern Economic Review*, 13 February 2003.
- <sup>43</sup> Follath and Stark, 'The Story of Operation Orchard', đưa ra giả thuyết rằng việc xây dựng đã khởi động trong giai đoạn đầu năm 2002.
- <sup>44</sup> Xem Graham Allison, 'How to Keep the Bomb From Terrorists', *Newsweek*, 13 March 2009, <http://www.thedailybeast.com/newsweek/2009/03/13/how-to-keep-the-bomb-from-terrorists.html>
- <sup>45</sup> Theo cuộc đối thoại giữa các tác giả với giới chức và giới phân tích Trung Quốc.
- <sup>46</sup> Xem Graham Allison, 'South Korea and the Nuclear Security Summit,' 23 March 2012, [http://www.nuclearsummit.org/files/belfer\\_center\\_articles\\_5\\_3741414169.doc](http://www.nuclearsummit.org/files/belfer_center_articles_5_3741414169.doc)
- <sup>47</sup> 'Chinese PLA to Occupy North of the Taedong River in North Korean Contingency Plan', *Defense 21+*, 25 May 2011; Yong-Sup Han, 'The ROK–US Cooperation for Dealing with Political Crises in North Korea', *International Journal of Korean Studies*, vol. 16, no.1, Spring–Summer 2012, pp. 54–73.
- <sup>48</sup> Sun Yun, 'Rowing Together'.
- <sup>49</sup> Báo cáo gần đây nhất trong Nghị quyết 1874 của nhóm chuyên gia Hội đồng bảo an LHQ có một ví dụ về hoạt động này. 'Report of the Panel of Experts Established Pursuant to Resolution 1874 (2009)', UN S/2012/422, para. 91. Theo thông tin từ phía Nhật Bản, Văn phòng ở Bắc Kinh của New East International Trading Ltd, một công ty Bắc Triều Tiên có trụ sở tại Hồng Kông ít nhất đã một lần vận chuyển trót lọt thiết bị tên lửa cho Myanmar.

----

## **GIỚI THIỆU DỰ ÁN *NGHIENCUUQUOCTE.NET***

### **Mục đích**

*nghiencuuquocte.net* là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

### Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quảng đại độc giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

### Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Dự án ưu tiên biên dịch và xuất bản:

- Các bài viết mang tính nền tảng đối với lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Các bài viết có nhiều ảnh hưởng trong lĩnh vực này;
- Các bài viết liên quan trực tiếp hoặc có ảnh hưởng, hàm ý gián tiếp đến Việt Nam;
- Các bài viết được đồng đạo độc giả quan tâm.

Sau khi dự án hoạt động ổn định, số lượng các bài dịch có chất lượng tăng lên, *Nghiencuuquocte.net* có thể tính tới việc hợp tác với các đối tác để biên soạn các tuyển tập bài dịch theo từng chủ đề nhất định và phát hành dưới dạng sách in hoặc ebook.

### Quy trình biên dịch và xuất bản

Ban biên tập chịu trách nhiệm tuyển lựa (và xin phép các nhà xuất bản nếu cần) các bài viết để giao cho các cộng tác viên dịch. Các cộng tác viên cũng có thể chủ động đề xuất lên Ban Biên tập các bài viết mà mình muốn dịch. Sau khi có sự đồng ý của Ban Biên tập, cộng tác viên sẽ tiến hành biên dịch.

Các cộng tác viên hoặc các cá nhân khác nếu đã dịch sẵn một bài viết/ chương sách nào đó cũng có thể gửi đến Ban Biên tập (kèm bản gốc tiếng Anh) để xem xét. Nếu đề tài phù hợp và chất lượng đạt yêu cầu, bài viết có thể được hiệu đính và xuất bản.

Sau khi nhận được bản dịch, Ban Biên tập sẽ kiểm tra bước đầu chất lượng bài dịch. Nếu chất lượng không đạt (ví dụ sai quá nhiều, khó có thể hiệu đính, biên tập được một cách hiệu quả) thì bài dịch sẽ bị từ chối và trả lại người dịch. Trong trường hợp chất lượng thỏa đáng, bài dịch sẽ được chuyển tới các cộng tác viên phù hợp để kiểm định và hiệu đính. Sau khi hiệu đính, Tổng Biên tập sẽ kiểm tra lại lần cuối. Nếu đạt yêu cầu, bài dịch sẽ được xuất bản trên website dự án.

Tổng Biên tập là người quyết định cuối cùng về việc lựa chọn bài dịch, người dịch, người hiệu đính, cũng như việc chuyển hiệu đính và xuất bản các bài viết.

### Xuất bản các bài dịch đã được công bố

Ban biên tập hoan nghênh các cộng tác viên đóng góp các bài dịch đã được hiệu đính và xuất bản ở các nơi khác. Trong trường hợp đó, các cộng tác viên đảm bảo việc công bố các bài dịch đó trên *Nghiencuuquocte.net* đã được cho phép bởi các bên liên quan.

### Yêu cầu đối với bản dịch

Để được xem xét xuất bản, bản dịch phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Dịch sát và đầy đủ bài viết nguyên gốc. Trong trường hợp vì lý do đặc biệt mà cộng tác viên muốn bỏ một phần nào đó của bài viết gốc thì phải thông báo và được sự đồng ý của Ban Biên tập.
- Ngôn ngữ tiếng Việt trong sáng, dễ hiểu. Hạn chế tối đa lỗi chính tả.
- Trong trường hợp có các thuật ngữ, đoạn văn người dịch cảm thấy khó hiểu hoặc dịch chưa chuẩn, người dịch cần đánh dấu (highlight) các thuật ngữ, đoạn văn đó để tiện cho việc hiệu đính biên tập.
- Giữ toàn bộ nguồn tài liệu tham khảo như trong bản gốc (footnote, endnote, bibliography). Các footnote, endnote có chứa thông tin bổ sung cần được dịch. Tuy nhiên, để tiện cho việc truy nguồn tài liệu tham khảo của người đọc, người dịch giữ nguyên tiếng Anh (không dịch sang tiếng Việt) các nguồn tài liệu tham khảo của bài viết gốc.
- Bài dịch phải được đánh máy bằng font chữ Unicode, cỡ 12 pt, cách dòng 1,5, file MSWord 2003, 2007, 2010 (không gửi bản pdf).

- Bài dịch phải sử dụng Bìa bài dịch theo mẫu thống nhất. Download template bìa bài dịch tại đây: [Template Bìa bài dịch](#)
- Tên file: Tên người dịch + Tên bài viết gốc bằng tiếng Anh.
- Bài dịch sau khi hoàn thành gửi về địa chỉ: [nghiencuuquocte@gmail.com](mailto:nghiencuuquocte@gmail.com).

### **Thời hạn hoàn thành bản dịch**

Vì đây là một dự án dựa trên sự đóng góp tự nguyện, Ban Biên tập không yêu cầu thời hạn cụ thể đối với việc hoàn thành các bản dịch. Tuy nhiên, Ban Biên tập hi vọng sẽ nhận được bản dịch trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày bản gốc được gửi cho người dịch. Thông thường các bản bài gốc tiếng Anh sẽ có độ dài từ 20-35 trang (bao gồm endnote, footnote, bibliography).

### **Cộng tác với *Ngheicuuquocte.net***

Do đây là một dự án phi lợi nhuận mới ở giai đoạn đầu và chưa có tài trợ nên chúng tôi kêu gọi sự tham gia tình nguyện của các cộng tác viên ở cả hai công đoạn biên dịch và hiệu đính. Nếu bạn quan tâm và muốn trở thành cộng tác viên của dự án, vui lòng điền vào mẫu đơn đăng ký tại: <http://ngheicuuquocte.net/dang-ky-cong-tac/>

Các cộng tác viên đăng ký, tùy vào quyết định của Ban Biên tập, có thể sẽ được đưa vào danh sách cộng tác viên luôn hoặc sẽ được gửi một đoạn trích từ một bài báo/chương sách (khoảng 1-2 trang) để dịch thử. Nếu đạt yêu cầu, chúng tôi sẽ đưa các bạn vào danh sách cộng tác viên và sẽ gửi bài cho các bạn biên dịch/ hiệu đính khi có bài phù hợp với chuyên môn của bạn hoặc theo đăng ký chủ động của bạn. Lưu ý: Việc bạn được gửi bài để dịch cũng như việc bạn nộp bài đã dịch không đảm bảo chắc chắn bài dịch của bạn sẽ được hiệu đính, biên tập và xuất bản.

Lợi ích của việc trở thành cộng tác viên của *Ngheicuuquocte.net*:

- Rèn luyện và nâng cao khả năng tiếng Anh, nhất là kỹ năng dịch thuật;
- Mở rộng hiểu biết về các lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng học tập và nghiên cứu quốc tế tại Việt Nam;
- Được cấp giấy chứng nhận cộng tác viên (có thể đưa vào hồ sơ xin học bổng, xin việc làm) nếu đóng góp từ 2 bài dịch trở lên.
- Được nhận thù lao trong trường hợp dự án xin được tài trợ hoạt động hoặc bài dịch được sử dụng trong các ấn phẩm phát hành có thu phí.

### **Bản quyền bài dịch**

Bản quyền đối với bản dịch được xuất bản cùng được chia sẻ bởi người dịch, người hiệu đính (nếu phải hiệu đính) và trang *Ngheicuuquocte.net*. Trong trường hợp bản dịch phát sinh doanh thu (ví dụ được đưa vào các giáo trình, tập bài đọc, hoặc các ấn phẩm khác được phát hành có thu phí như sách in hoặc ebook), thì sau khi trừ các chi phí biên soạn, in ấn, phát hành, lợi nhuận thu được sẽ được chia theo tỉ lệ: Người dịch: 40% (hoặc 75% nếu không phải hiệu đính); Người hiệu đính: 35%, trang *Ngheicuuquocte.net*: 25%.

Trang *Ngheicuuquocte.net* chịu mọi phí tổn trong trường hợp phải trả phí cho nhà xuất bản để bài viết được phép dịch sang tiếng Việt.

### **Đăng tải, phát hành lại bài dịch từ *ngheicuuquocte.net***

Việc đăng tải lại trên cách trang mạng các bài dịch đã công bố trên website dự án phải ghi rõ nguồn và dẫn link tới bài viết gốc trên *ngheicuuquocte.net*.

Trong trường hợp in ấn hoặc sử dụng các bài viết cho mục đích thương mại, các bên liên quan phải nhận được sự cho phép bằng văn bản của Ban Biên tập *ngheicuuquocte.net*.

Dù nỗ lực tối đa trong nguồn lực cho phép để đảm bảo chất lượng của các bài dịch, *ngheicuuquocte.net* không chịu trách nhiệm về độ tin cậy, chính xác của các bài dịch cũng như những hậu quả có thể phát sinh từ việc trích dẫn, sử dụng lại nội dung của các bài dịch đó dưới bất kỳ hình thức nào.

### **Miễn trừ trách nhiệm**

Trong khi trân trọng sự đóng góp của các cộng tác viên, *Ngheicuuquocte.net* và Ban Biên tập không thể chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với các tổn thất, thiệt hại về vật chất, tinh thần, thời gian, sức khỏe... có thể xảy ra đối với các cộng tác viên trong quá trình tiến hành cộng tác với dự án.

### **Liên lạc**

Mọi trao đổi xin vui lòng gửi tới: Lê Hồng Hiệp Email: [ngheicuuquocte@gmail.com](mailto:ngheicuuquocte@gmail.com).